

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày: 11 - 5- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Dương Thị H

2. Ông: Bùi Xuân Kh

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Lường Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 28/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lường Văn Th; Tên gọi khác: Lường Văn Th; Giới tính: Nam; sinh ngày 01/01/1981 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Nơi cư trú: Bản Phiêng P, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, tỉnh Điện B; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; con ông: Lường Văn M (Đã chết); con bà: Lò Thị D (Lường Thị D), sinh năm 1954; Bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; vợ, con: Vợ Quàng Thị L (Lường Thị L), sinh năm 1982 (Đã ly thân năm 2010); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Ngày 25/01/2005 bị TAND tỉnh Điện B xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Không tố giác tội phạm*”; Ngày 21/5/2008 bị TAND huyện Tủa Ch, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép ma túy*”; Ngày 23/9/2013 bị TAND Quận Long B, thành phố Hà N xử phạt 07 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2021 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người có nghĩa vụ liên quan: Lò Văn B - SN 1979

Địa chỉ: Bản Phiêng P, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, vắng không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 03/01/2021, Lường Văn T đi đến nhà Lò Văn B, sinh năm 1979 (Cùng bản với Th) nhờ B chở Th lên bản Pá T, xã Nà T, huyện Tuần G có việc. Khi đi đến khu vực bản Pá T, Thờì bảo B đứng ở ngoài đường đợi, còn Th một mình đi bộ để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến cầu bản Pá T thì Thờì gặp một người đàn ông (Th không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) Th hỏi và mua được của người đàn ông đó 02 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Khi mua được Heroine, Th cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi quay ra chỗ Bun và bảo B chở về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu Th không biết. Khi về đến khu vực bản Xóm Ch, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, lúc đó khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an xã Mùn Ch, huyện Tuần G phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Th 02 gói nghi Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 22 giờ 35 phút ngày 03/01/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Gói chất bột màu trắng thứ nhất (M1) nghi Heroine thu giữ của Lường Văn Th có khối lượng 0,27 gam, trích mẫu gửi giám định 0,04 gam, còn lại 0,23 gam. Gói chất bột màu trắng thứ hai (M2) nghi Heroine thu giữ của Lường Văn Th có khối lượng 0,3 gam, trích mẫu gửi giám định 0,03 gam, còn lại 0,23 gam, tổng khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là 0,57 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 144/GĐ-PC09 ngày 16/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: 2 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Lường Văn Th là Heroine. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân lười lao động và nghiện ma túy nên bị cáo đã đi mua Heroine để sử dụng, bị cáo đã bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 0,57 gam Heroine. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Lời khai của Lò Văn B tại cơ quan điều tra: Anh B thừa nhận có chở Th lên bản Pá T, xã Nà T, huyện Tuần G xong anh không biết việc Thờì có hành vi đi mua và tàng trữ ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKSTG ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn Th từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,46 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ gói dùng để niêm phong vật chứng.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với nội dung Cáo trạng, bản luận tội, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 12 giờ 45 ngày 03/01/2021, tại khu vực bản xóm, xã Mùn Ch, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 0,57 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 24-25); Kết luận giám định (BL 79); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo, bản tự khai của bị cáo, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và môi nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 0,57 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo phạm tội trong trường hợp đã có 3 tiền án chưa được xóa án tích, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 05 đến 10 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lương Văn Th sinh ra và lớn lên tại huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên, học hết lớp 06/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 25/01/2005 bị TAND tỉnh Điện B xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Không tố giác tội phạm*”; Ngày 21/5/2008 bị TAND huyện Tủa Ch, tỉnh Điện B xử phạt 36 tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép ma túy*”; Ngày 23/9/2013 bị TAND Quận Long B, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Các bản án đều chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung là “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào song bị cáo là người có nhân thân xấu.

HĐXX sẽ xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để lần nữa cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở bản Pá T, xã Nà T, huyện Tuần G, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ được, HĐXX không xem xét. Đối với Lò Văn B là người dùng xe máy chở bị cáo đi mua ma túy, quá trình điều tra, xác minh đã làm rõ, B không biết việc bị cáo Th đi mua và cất giấu ma túy để sử dụng, do vậy B không liên quan đến vụ án, HĐXX không đề cập xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp, tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật nhà nước cất tàng trữ lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,46 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ gói dùng để niêm phong vật chứng

[6]. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ

Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn Th (Lường Văn Th) phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Xử phạt: Bị cáo Lường Văn Th: 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày bắt tạm giữ, ngày 03/01/2021.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có chứa 0,46 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ gói dùng để niêm phong vật chứng

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 16 giờ 00 phút ngày 22 tháng 4 năm 2021)

4. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 11/5/2021./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- VKSND tỉnh Điện B;
- Công an huyện Tuần G;
- CQ Điều tra CA huyện TG;
- Bộ phận HSNV CA H. TG;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hữu

Bùi Xuân Khuê

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

